TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-PT
Ngày: 03-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY N

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Hồng Vân;

2. Nguyễn Thanh Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây N xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 28-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò D, tỉnh Tây N.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn N, tên gọi khác: Duy Mập, sinh năm 1994, tại tỉnh Tây N; nơi đăng ký hộ khẩu T trú và cư trú hiện nay: Ô1/144, khu phố Thanh Bình A, thị trấn Gò D, huyện Gò D, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: hiện nay buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Huỳnh Thị Mộng T; con: 01 người sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 28-10-2021; bị tạm giam ngày 05-11-2021 đến ngày 27-11-2021 bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn do gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: ấp 5, xã Bàu Đồn, huyện Gò D, tỉnh Tây N; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Trung T, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú: khu phố Thanh

Bình A, thị trấn Gò D, huyện Gò D, tỉnh Tây N; vắng mặt.

+ Anh Đàm Quốc T, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: ấp Phước Hội A, xã Phước Thạnh, huyện Gò D, tỉnh Tây N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ, ngày 27/10/2021 bị cáo Nguyễn Văn N đến nhà của anh Nguyễn Thành Đ tại ấp 5, xã Bàu Đồn, huyện Gò D để cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, anh Đ chở gà đến chợ Bàu Đồn bán. Lúc này, bị cáo N thấy xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 70F1-669.79 của anh Đ dựng ở phòng khách nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe, bị cáo tìm thấy chìa khóa để trên bàn thờ nên lấy mở ổ khóa, lấy nón bảo hiểm của anh Đ treo sẵn ở xe đội, rồi điều khiển xe đi. Khi đến khu vực thị trấn Gò D uống cà phê thì gặp anh Việt đòi nợ 10.000.000 đồng mà N vay trước đó. Lúc này bị cáo thấy anh T đi xe mô tô chạy ngang qua nên kêu lại nhờ anh T đem xe đi cầm dùm lấy tiền trả nợ cho anh Việt. Do thấy Việt đang đòi nợ N nên anh T đồng ý giúp đem xe đi cầm cố cho anh Đàm Quang T với giá 12.000.000 đồng. Sau khi cầm xe anh T đưa tiền cho bị cáo; bị cáo trả cho anh Việt 10.000.000 đồng, còn lại tiêu xài hết. Sau khi bán gà xong về nhà anh Đ phát hiện bị mất xe nên trình báo Công an.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 áo sơ mi dài tay màu xám đen đã cũ là của bị cáo, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 70F1-669.79 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây N đã trả lại cho anh Đ, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi T và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá số 58/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò D kết luận xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 70F1-669.79 trị giá 25.000.000 đồng; 01 nón bảo hiểm trị giá 20.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 28-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò D, tỉnh Tây N đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách Nệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N đề nghị: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gò D, tỉnh Tây N.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07-3-2022 bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng. Do đó, các về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Đ. Bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo cùng với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: ngày 27-10-2021, tại nhà anh Nguyễn Thành Đ thuộc ấp 5, xã Bàu Đồn, huyện Gò D, tỉnh Tây N bị cáo Nguyễn Văn N có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 70F1-669.79 trị giá 25.000.000 đồng; 01 nón bảo hiểm trị giá 20.000 đồng. Tổng trị giá trị mà bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Thành Đ là 25.020.000 đồng.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo, thấy rằng:

[3.1] Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò D xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội

“Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Nhưng vì lợi ích cá nhân muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Đ và nhờ người đem cầm cố lấy tiền tiêu xài, thể hiện thái độ xem T pháp luật của bị cáo.

[3.3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ bổ sung để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không có cơ sở đế chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò D, tỉnh Tây N. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-10-2021 đến ngày 27-11-2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 (TANDTC);
- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây N.
- TAND huyện Gò D;
- VKSND huyện Gò D;
- Công an huyện Gò D;
- Chi cục THADS huyện Gò D;
- Phòng PV06. CA tỉnh Tây N;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh Tây N;
- Phòng KTNV&THA.TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Tuyền